

Số: 31/2021/QĐST-HNGĐ

Quan Sơn, ngày 19 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Hà Thị Ph, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Khu B, thị trấn SL, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Anh Lữ Văn Q, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Khu B, thị trấn SL, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ngân hàng Chính sách xã hội.

Địa chỉ: Số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Anh Th; Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Quan Sơn.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật TTDS; Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị Ph và anh Lữ Văn Q.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Hà Thị Ph và anh Lữ Văn Q thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Hà Thị Ph và anh Lữ Văn Q tự nguyện thỏa thuận, anh Q trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Lữ Kiều Tr, sinh ngày 18/8/2012 và Lữ Anh T, sinh ngày 16/7/2016. Chị Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho mỗi

cháu là 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)/tháng, cả hai cháu là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2021 (Dương lịch) cho đến khi cháu Tr, cháu T đủ 18 (Mười tám) tuổi.

Chị Hà Thị Ph có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Hà Thị Ph và anh Lữ Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Chị Hà Thị Ph, anh Lữ Văn Q và Đại diện Ngân hàng chính sách xã hội - Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Quan Sơn cùng thống nhất việc chị Ph và anh Q còn nợ của Ngân hàng Chính sách số tiền gốc là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng). Số tiền trên anh Q có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ trên cho Ngân hàng Chính sách và lãi phát sinh hàng tháng trên số tiền gốc phải trả.

- Về án phí: Chị Hà Thị Ph, anh Lữ Văn Q thỏa thuận, chị Ph chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Ph đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn theo biên lai thu số AA/2021/0012960 ngày 20/10/2021; chị Ph đã nộp đủ tiền án phí.

Anh Lữ Văn Q phải chịu 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự có giá ngạch.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn;
- UBND thị trấn SL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bàn Hữu Văn